

TỔ CHỨC BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN THUỘC SỞ HỮU CỦA TẬP ĐOÀN HÓA CHẤT VIỆT NAM TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN HƠI KỸ NGHỆ QUE HÀN KHUYẾN CÁO CÁC NHÀ ĐẦU TƯ TIỀM NĂNG NÊN THAM KHẢO BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN NÀY VÀ QUY CHẾ BÁN ĐẤU GIÁ TRƯỚC KHI QUYẾT ĐỊNH ĐĂNG KÝ THAM GIA ĐẤU GIÁ. VIỆC CHÀO BÁN CỔ PHẦN NÀY KHÔNG PHẢI LÀ ĐỢT CHÀO BÁN ĐỂ HUY ĐỘNG VỐN CHO CÔNG TY MÀ CHỈ LÀM THAY ĐỔI TỶ LỆ SỞ HỮU TRONG CƠ CẤU CỔ ĐÔNG VÀ KHÔNG LÀM THAY ĐỔI MỨC VỐN ĐIỀU LỆ ĐÃ ĐĂNG KÝ CỦA CÔNG TY.

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

**VỀ VIỆC CHUYỂN NHƯỢNG VỐN CỔ PHẦN NHÀ NƯỚC
TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN HƠI KỸ NGHỆ QUE HÀN**

TỔ CHỨC LÀ CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG



TẬP ĐOÀN HÓA CHẤT VIỆT NAM

Địa chỉ: 1A Tràng Tiền, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 0243 824 0551

Fax: 0243 825 2995

TỔ CHỨC CÓ VỐN NHÀ NƯỚC CHUYỂN NHƯỢNG



CÔNG TY CỔ PHẦN HƠI KỸ NGHỆ QUE HÀN

Địa chỉ: 1-3 Nguyễn Trường Tộ, phường 12, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: 0283 826 0674

Fax: 0283 940 0942

TỔ CHỨC TƯ VẤN



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN PHỐ WALL

Địa chỉ: Tầng 9, Tòa nhà ICON4, số 243A Đê La Thành, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024 3936 7083

Fax: 024 3936 7082

Thành phố Hồ Chí Minh, tháng 9 năm 2020

TẬP ĐOÀN HÓA CHẤT VIỆT NAM

Tập đoàn Hóa chất Việt Nam thực hiện chuyển nhượng vốn nhà nước theo:

- Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;
- Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/5/2018;
- Quyết định số 291/QĐ-HCVN ngày 04/9/2020 của Tập đoàn Hóa chất Việt Nam về việc chấp thuận kết quả xác định giá trị doanh nghiệp và phê duyệt Phương án chuyển nhượng vốn của Tập đoàn Hóa chất Việt Nam đầu tư tại Công ty cổ phần Hơi kỹ nghệ que hàn;
- Điều kiện chuyển nhượng vốn: Theo Điều 38 Nghị định 91/2015/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Khoản 15 Điều 1 Nghị định số 32/2018/NĐ-CP;
- Hình thức chuyển nhượng vốn: Theo Điều 38a Nghị định số 91/2015/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Khoản 16 Điều 1 nghị định số 32/2018/NĐ-CP.

Tên cổ phiếu: CỐ PHIẾU CÔNG TY CỔ PHẦN HƠI KỸ NGHỆ QUE HÀN

Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần

Tổng số lượng cổ phần chào bán: 13.840.000 cổ phần

Giá khởi điểm: 26.700 đồng/cổ phần

(Trường hợp giá tham chiếu bình quân 30 ngày giao dịch liên tiếp liền trước ngày công bố thông tin thực hiện chuyển nhượng vốn nhà nước tại Công ty cổ phần Hơi kỹ nghệ que hàn cao hơn 26.700 đồng/cổ phần thì giá khởi điểm chuyển nhượng vốn là giá tham chiếu bình quân 30 ngày giao dịch liên tiếp liền trước ngày công bố thông tin).

MỤC LỤC

I. TỔ CHỨC CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN	4
1. Tổ chức là chủ sở hữu chuyển nhượng	4
2. Tổ chức có vốn nhà nước chuyển nhượng.....	4
3. Tổ chức tư vấn.....	4
II. CÁC KHÁI NIỆM	5
III. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC LÀ CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG	5
1. Tên chủ sở hữu vốn chuyển nhượng	5
2. Mối quan hệ với công ty cổ phần có vốn đầu tư cần chuyển nhượng	6
3. Số cổ phần sở hữu.....	6
4. Số lượng cổ phần chào bán.....	6
IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỢC THOÁI VỐN	6
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	6
2. Cơ cấu tổ chức Công ty	8
3. Cơ cấu cổ đông của Công ty.....	12
4. Hoạt động kinh doanh	12
5. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 02 năm gần nhất và lũy kế đến quý gần nhất	14
6. Tình hình tài chính.....	15
7. Tài sản	18
8. Kế hoạch, các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2020.....	23
9. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty.....	23
10. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phần khi chuyển nhượng	23
V. THÔNG TIN VỀ VIỆC TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN.....	23
1. Tên và loại cổ phần chuyển nhượng.....	23
2. Mệnh giá.....	23
3. Tổng số cổ phần dự kiến chuyển nhượng.....	23
4. Giá khởi điểm đầu giá	24
5. Phương pháp/cơ sở tính giá khởi điểm	24
6. Phương thức chuyển nhượng vốn.....	25
7. Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần	25
8. Thời gian thực hiện chuyển nhượng vốn.....	25
9. Thời gian đăng ký mua cổ phần dự kiến	25
10. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với nhà đầu tư nước ngoài	25
11. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng vốn.....	26
12. Các loại thuế có liên quan.....	26
VI. MỤC ĐÍCH CHUYỂN NHƯỢNG VỐN	28
VII. CÁC TỔ CHỨC LIÊN QUAN ĐẾN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN	28
VIII. BÁO CÁO CỦA CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG VỀ NỘI DUNG THÔNG TIN TRONG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG	29
IX. NGÀY THÁNG, CHỮ KÝ, ĐÓNG DẤU CỦA ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG	Error! Bookmark not defined.

I. TỔ CHỨC CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

1. Tổ chức là chủ sở hữu chuyển nhượng vốn

TẬP ĐOÀN HÓA CHẤT VIỆT NAM

Địa chỉ: Số 1A Tràng Tiền, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 0243 824 0551

Fax: 0243 825 2995

Đại diện: Ông **Phùng Quang Hiệp** Chức vụ: **Tổng Giám đốc**

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

2. Tổ chức có vốn nhà nước chuyển nhượng

CÔNG TY CỔ PHẦN HƠI KỸ NGHỆ QUE HÀN

Địa chỉ: 1-3 Nguyễn Trường Tộ, phường 12, quận 4, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 0283 826 2748

Fax: 0283 940 0942

Đại diện: Ông **Trịnh Anh Phong** Chức vụ: **Tổng Giám đốc**

Chúng tôi xác nhận rằng Tập đoàn Hóa chất Việt Nam là cổ đông có quyền sở hữu đầy đủ và hợp pháp đối với số cổ phần chào bán và đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là phù hợp với thực tế mà chúng tôi được biết, hoặc đã điều tra, thu thập một cách hợp lý. Việc chào bán cổ phần này không phải là đợt chào bán để huy động vốn cho Công ty mà chỉ làm thay đổi tỷ lệ sở hữu trong cơ cấu cổ đông và không làm thay đổi mức vốn điều lệ đã đăng ký của Công ty.

3. Tổ chức tư vấn

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN PHỐ WALL

Địa chỉ: Tầng 9, Tòa nhà ICON4 số 243A Đê La Thành, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024 3936 7083

Fax: 024 3936 7082

Đại diện: Ông **Nguyễn Đăng Trường** Chức vụ: **Tổng Giám đốc**

(Theo Giấy ủy quyền số 16/2017/UQ-CTHĐQT ngày 06/10/2017 của Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần chứng khoán Phố Wall)

Bản công bố thông tin này là một phần của hồ sơ chuyển nhượng cổ phần của Tập đoàn Hóa chất Việt Nam tại Công ty cổ phần Hơi kỹ nghệ que hàn do Công ty cổ phần Chứng khoán Phố Wall (WSS) tham gia lập trên cơ sở Hợp đồng tư vấn ký giữa Tập đoàn Hóa chất Việt Nam và WSS. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trong Bản công bố thông tin này được phản ánh trung thực dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty cổ phần Hơi kỹ nghệ que hàn cung cấp. Bản công bố thông tin này có giá trị để tham khảo, Nhà đầu tư tham gia mua cổ phần có trách

nhiệm tìm hiểu, đánh giá các thông tin về doanh nghiệp và chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình.

II. CÁC KHÁI NIỆM

- BHXH: Bảo hiểm xã hội
- BHYT: Bảo hiểm y tế
- CNĐKKD: Chứng nhận đăng ký kinh doanh
- CTCP: Công ty cổ phần
- ĐHĐCĐ: Đại hội đồng cổ đông
- SVG: Công ty cổ phần Hơi kỹ nghệ que hàn
- HDQT: Hội đồng quản trị
- GCN QSDĐ: Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất
- SXKD: Sản xuất kinh doanh
- TSCĐ: Tài sản cố định
- XDCB: Xây dựng cơ bản
- UBND: Ủy ban nhân dân
- UBCK: Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước
- WSS: Công ty cổ phần Chứng khoán Phố Wall

III. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC LÀ CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYÊN NHƯỢNG

1. Tên chủ sở hữu vốn chuyên nhượng

TẬP ĐOÀN HÓA CHẤT VIỆT NAM

- Tên doanh nghiệp: TẬP ĐOÀN HÓA CHẤT VIỆT NAM
- Tên tiếng Anh: VIET NAM NATIONAL CHEMICAL GROUP
- Tên viết tắt: VINACHEM
- Trụ sở chính: Số 1A phố Tràng Tiền, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
- Giấy chứng nhận ĐKKD số 0100100061, đăng ký lần đầu ngày 13/10/2010. Thay đổi lần 4 ngày 10/4/2020 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp.
- Website: <http://www.vinachem.com.vn/>
- Vốn điều lệ: Theo Nghị định số 20/2018/NĐ-CP ngày 05/02/2018 của Chính phủ ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Hóa chất Việt Nam thì Vốn điều lệ của Tập đoàn tại thời điểm ban hành Điều lệ là 13.718.000.000.000 đồng (*Bằng chữ: Mười ba nghìn bảy trăm mười tám tỷ đồng*)
- Hoạt động kinh doanh chính:
 - + Ngành, nghề kinh doanh chính: Sản xuất, kinh doanh phân bón, thuốc bảo vệ thực vật; Công nghiệp khai khoáng, chế biến khoáng sản làm nguyên vật liệu

sản xuất phân bón và hóa chất; Công nghiệp chế biến cao su; Sản xuất và kinh doanh hóa chất cơ bản, hóa chất tiêu dùng, hóa dược, hóa dầu;

+ Ngành, nghề liên quan đến ngành, nghề kinh doanh chính: Tư vấn thiết kế công nghiệp hóa chất; Xuất, nhập khẩu vật tư, thiết bị hóa chất; Đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho ngành hóa chất.

- Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

+ Tập đoàn Hóa chất Việt Nam là doanh nghiệp đa sở hữu, trong đó sở hữu nhà nước là chi phối, hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con, được thành lập theo Quyết định số 2180/QĐ-TTg ngày 23/12/2009 của Thủ tướng Chính phủ trên cơ sở sắp xếp, tổ chức lại Tổng Công ty Hóa chất Việt Nam. Công ty mẹ - Tập đoàn Hóa chất Việt Nam là doanh nghiệp 100% vốn nhà nước; ngoài văn phòng và các ban chức năng còn có 02 đơn vị hạch toán phụ thuộc là Trung tâm Thông tin KHKT Hóa chất và Trung tâm Thương mại và Dịch vụ Hóa chất.

+ Ngày 23/6/2010, tại Quyết định số 953/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Công ty mẹ - Tập đoàn Hóa chất Việt Nam được chuyển đổi thành Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Tập đoàn Hóa chất Việt Nam do Nhà nước làm chủ sở hữu.

2. Mối quan hệ với công ty cổ phần có vốn đầu tư cần chuyển nhượng

Là cổ đông lớn đồng thời là đại diện chủ sở hữu phần vốn Nhà nước tại Công ty cổ phần Hơi kỹ nghệ que hàn.

3. Số cổ phần sở hữu

Hiện tại, Tập đoàn Hóa chất Việt Nam đang sở hữu 28.809.800 cổ phần, chiếm tỷ lệ 98,16% vốn điều lệ thực góp của Công ty cổ phần Hơi kỹ nghệ que hàn.

4. Số lượng cổ phần chào bán

Tập đoàn Hóa chất Việt Nam chào bán 13.840.000 cổ phần đang nắm giữ tại Công ty cổ phần Hơi kỹ nghệ que hàn, tương đương tỷ lệ 47,16% vốn điều lệ.

IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỢC THOÁI VỐN

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Thông tin chung về Công ty

- Tên Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN HƠI KỸ NGHỆ QUE HÀN
- Tên tiếng Anh: INDUSTRIAL GAS AND WELDING ELECTRODE JOINT STOCK COMPANY
- Tên viết tắt: SOVIGAZ
- Trụ sở chính: 1-3 Nguyễn Trường Tộ, phường 12, quận 4, Tp. Hồ Chí Minh

- Vốn điều lệ: 293.500.000.000 đồng (*Hai trăm chín mươi ba tỷ, năm trăm triệu đồng*)
- Điện thoại: 0283 826 2748 Fax: 0283 940 0942
- Website: sovigaz.com.vn



- Logo:
- Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Anh Phong – Chức vụ: Tổng Giám đốc
- Giấy CNĐKDN: Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh Công ty TNHH MTV số 4104000419 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 23/01/2007, thay đổi lần thứ 10 Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần số 0300422482 ngày 26 tháng 8 năm 2015.
- Mã cổ phần: SVG
- Sàn niêm yết: UPCOM
- Ngành nghề kinh doanh (chính): Sản xuất hóa chất cơ bản. Chi tiết: sản xuất các loại khí công nghiệp, khí y tế, đất đèn, các loại bột nhẹ (CaCO₃) và các loại sản phẩm chế biến từ đất đèn (không sản xuất tại trụ sở).

1.2. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty TNHH một thành viên Hơi kỹ nghệ que hàn tiền thân là Công ty Hơi kỹ nghệ SOVIGAZ được thành lập trên cơ sở sáp nhập giữa Phân khu Việt Nam S.O.A.E.O và Công ty Việt Nam Hơi kỹ nghệ.

Phân khu Việt Nam S.O.A.E.O. thuộc Công ty Société D'oxygène Et D'acetylene D'extrême – Orient (gọi tắt là S.O.A.E.O.) của Pháp hoạt động tại Miền Nam Việt Nam từ tháng 02 năm 1939 chuyên sản xuất Oxygen và Acetylen tại 1-3 Nguyễn Trường Tộ, Khánh Hội – Sài Gòn.

Công ty Việt Nam Hơi kỹ nghệ, có tên Pháp là Société Vietnamienne de Gaz Industriels, gọi tắt là SOVIGAZ, thành lập tháng 9 năm 1967. Cơ sở sản xuất đầu tiên của SOVIGAZ đặt tại Khu Kỹ nghệ Biên Hòa – là tiền thân của Xí Nghiệp Hơi Kỹ Nghệ Biên Hòa hiện nay.

Đầu năm 1974, SOVIGAZ sáp nhập với S.O.A.E.O. mang tên là CÔNG TY HƠI KỸ NGHỆ – SOVIGAZ. Trung tâm điều hành đặt tại số 1-3 Nguyễn Trường Tộ – Sài Gòn với 3 Chi nhánh: Sovigaz Biên Hòa, Sovigaz Cần Thơ và Sovigaz Nha Trang.

Sau ngày giải phóng, CÔNG TY HƠI KỸ NGHỆ QUE HÀN được thành lập theo Quyết định số 229/HC-TCCB ngày 18/05/1976 của Tổng cục Hóa chất trên cơ sở tiếp quản, quốc hữu hóa CÔNG TY HƠI KỸ NGHỆ – SOVIGAZ cùng với 1 Xí nghiệp sản xuất Acetylen và 2 Xí nghiệp sản xuất que hàn.

Năm 1993, Công ty được thành lập lại theo Quyết định số 265/QĐ-TCNSĐT ngày 22/05/1993 của Bộ Công nghiệp Năng (theo Thông báo số 138/TB ngày 03/05/1993 của Văn phòng Chính phủ thông báo ý kiến của Thủ tướng Chính phủ v/v đồng ý cho phép thành lập lại doanh nghiệp Nhà nước).

Năm 2007, Công ty được chuyển thành công ty TNHH một thành viên 100% vốn nhà nước theo Quyết định số 3328/QĐ-BCN ngày 21 tháng 11 năm 2006 của Bộ Công nghiệp.

Ngày 23/9/2014, Tập đoàn Hóa chất Việt Nam ban hành Quyết định số 381/QĐ-HCVN về việc phê duyệt phương án cổ phần hóa và chuyển Công ty TNHH một thành viên Hơi kỹ nghệ Que hàn thành Công ty Cổ phần.

Công ty hoàn tất thực hiện cổ phần hóa và hoạt động theo hình thức công ty cổ phần từ ngày 28/01/2015 theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần số 0300422482 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 23/01/2007, vốn điều lệ là 293.500.000.000 đồng.

Ngày 03/8/2015, Công ty được Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 64/2015/GCNCP-VSD.

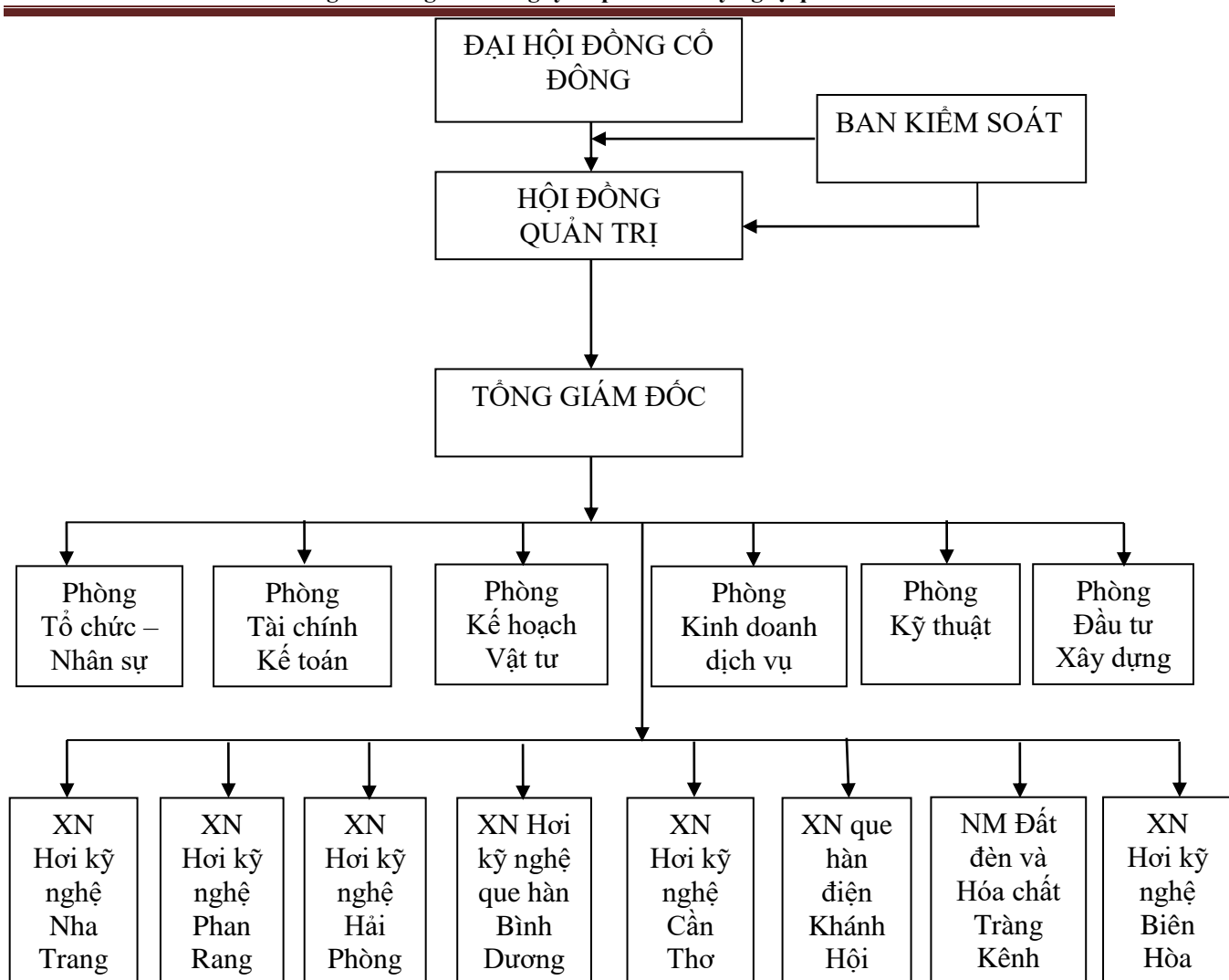
Ngày 06/4/2016 cổ phiếu của Công ty chính thức giao dịch tại sàn giao dịch Upcom Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Hiện nay, theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0300422482 đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 26/8/2015, vốn điều lệ của Công ty là 293.500.000.000 đồng (*Hai trăm chín mươi ba tỷ, năm trăm triệu đồng*).

2. Cơ cấu tổ chức Công ty

2.1. Sơ đồ tổ chức

Hình 1 – Sơ đồ cơ cấu tổ chức Công ty



Nguồn: Công ty cổ phần Hoi kỹ nghệ que hàn

2.2. Cơ cấu bộ máy quản lý, điều hành

❖ Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan có quyền lực cao nhất của Công ty. Đại hội đồng cổ đông có nhiệm vụ: Thông qua sửa đổi bổ sung điều lệ, thông qua kế hoạch phát triển của Công ty, thông qua báo cáo tài chính hàng năm, báo cáo của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát và của các kiểm toán viên. Quyết định số lượng thành viên của Hội đồng Quản trị, các nhiệm vụ khác theo quy định của Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.

❖ Hội đồng quản trị

HĐQT Công ty gồm 05 thành viên do ĐHĐCĐ bầu, miễn nhiệm hoặc bãi nhiệm, bao gồm: Chủ tịch HĐQT và các Thành viên HĐQT.

HĐQT là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. HĐQT có trách nhiệm giám sát Tổng Giám

đốc điều hành và những người quản lý khác. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do Luật pháp và điều lệ Công ty, các quy chế nội bộ của Công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ quy định. Chủ tịch Hội đồng quản trị là người đại diện theo pháp luật của Công ty.

❖ **Ban Kiểm soát**

Ban kiểm soát: là cơ quan do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, thay mặt cổ đông kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị, điều hành của Công ty, có chức năng nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.

❖ **Tổng Giám đốc**

Tổng Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty. Tổng Giám đốc do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, là người điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

❖ **Các phòng chức năng**

- ✓ **Phòng Tổ chức – Nhân sự:** Theo dõi pháp chế về hoạt động sản xuất kinh doanh toàn Công ty, hướng dẫn các đơn vị trực thuộc hoạt động kinh tế đúng pháp luật; Quản lý hồ sơ pháp lý của Công ty, hồ sơ hành chính và con dấu của Công ty; Xây dựng Quy chế trả lương – thưởng, chế độ tiền lương, đề xuất và thực hiện các thủ tục tuyển dụng/thôi việc, miễn nhiệm, đào tạo nghề cho người lao động; Thực hiện công tác bảo vệ nội bộ, bảo vệ an ninh, tổ chức hệ thống y tế, vệ sinh lao động...
- ✓ **Phòng Tài chính Kế toán:** Tổ chức công tác tài chính, kế toán, hạch toán kinh tế và tổ chức bộ máy kế toán toàn Công ty theo đúng pháp luật; Xây dựng kế hoạch sử dụng vốn, tài sản, quản lý, giám sát việc sử dụng vốn; phát huy hiệu quả đồng vốn, đề xuất hướng giải quyết, cân đối các nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư phát triển; Tổ chức kiểm tra các đơn vị trực thuộc về các việc: thực hiện kế hoạch tài chính, các khoản thu – chi, thanh toán nợ, nộp ngân sách; thực hiện chế độ thanh toán, thực hiện hợp đồng kinh tế, kiểm tra việc quản lý, sử dụng tài sản, tiền vốn, kiểm tra việc thực hiện chế độ hạch toán kế toán, kiểm tra báo cáo kế toán, quyết toán tài chính (nếu có).
- ✓ **Phòng Kế hoạch Vật tư:**
 - Đối với nhiệm vụ lập kế hoạch: Xây dựng kế hoạch sản xuất – tiêu thụ - tài chính của Công ty hàng năm và tổ chức bảo vệ kế hoạch theo lịch xét duyệt của Tập đoàn HCVN; Xây dựng phương án sản xuất kinh doanh của Chi nhánh trực thuộc Công ty phù hợp với nhiệm vụ kế hoạch toàn Công ty.
 - Đối với nhiệm vụ cung ứng vật tư, thiết bị: Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh và báo cáo tồn kho vật tư nguyên liệu chính tại các đơn vị thành viên, lập kế hoạch thu mua vật tư, nguyên liệu chính đáp ứng kịp thời nhu cầu sản

xuất của các đơn vị thành viên; Thu thập thông tin mua hàng trong và ngoài nước, đánh giá – lựa chọn nhà cung ứng có giá cả cạnh tranh, chất lượng đảm bảo để trình Tổng Giám đốc Công ty xem xét, phê duyệt; Lập hồ sơ, hợp đồng mua hàng, theo dõi tiếp nhận và tổ chức kiểm tra, nhập khi vật tư, nguyên liệu.

- ✓ **Phòng Kinh doanh dịch vụ:** Nghiên cứu thông tin thị trường, xác định yêu cầu, nhu cầu của thị trường trong từng thời kỳ, từng khu vực. Lập phương án chiến lược về thị trường để làm cơ sở cho việc xây dựng các dự án đầu tư phát triển của Công ty; Tham mưu cho Tổng Giám đốc phân công thị trường nội bộ Công ty và quy hoạch mở rộng thị trường; Tổ chức, điều hành hoạt động kinh doanh, tiêu thụ sản phẩm, đề xuất yêu cầu cải tiến hoạt động kinh doanh để tăng sức cạnh tranh; Quy định cách thức quản lý luân chuyển chai, bồn chứa khí, hướng dẫn, tổ chức kiểm tra thực hiện; Tham mưu cho Tổng Giám đốc về cơ chế tiêu thụ sản phẩm, hoa hồng, khuyến mại, phụ trách hội chợ, website của Công ty và thương mại điện tử; Quản lý và thực hiện các Hợp đồng lắp đặt, bảo trì hệ thống khí y tế, khí công nghiệp tại các bệnh viện và cơ sở công nghiệp có yêu cầu.
- ✓ **Phòng Kỹ thuật:** Xây dựng tiêu chuẩn (hoặc chuẩn chấp nhận) cho các nguyên liệu và sản phẩm của Công ty. Quản lý chất lượng sản phẩm toàn Công ty. Thực hiện công bố chất lượng sản phẩm; Xây dựng quy trình công nghệ: hướng dẫn và kiểm tra các đơn vị trực thuộc sản xuất sản phẩm đúng quy trình công nghệ, mẫu mã, chất lượng đăng ký hoặc công bố; Xây dựng và quản lý định mức tiêu hao vật tư; Xây dựng tiêu chuẩn cấp bậc công nhân, phối hợp với Phòng Tổ chức nhân sự xác định định mức lao động; Tổ chức nghiên cứu sản phẩm mới, nghiên cứu cải tiến kỹ thuật, phụ trách kiểu dáng công nghiệp, sở hữu trí tuệ, nhãn hiệu hàng hóa; Xác định các yêu cầu về dữ liệu kỹ thuật của máy móc thiết bị, kể cả thiết bị đo lường, phụ tùng, vật tư cần mua, thiết bị, phụ tùng cần sửa chữa hoặc gia công; Phụ trách công tác sửa chữa lớn; Phụ trách công tác an toàn hóa chất; Thực hiện công tác bảo vệ môi trường, PCCC, an toàn lao động, phụ trách đào tạo an toàn lao động; Tổ chức mạng lưới an toàn vệ sinh viên và lực lượng phòng chống cháy nổ.
- ✓ **Phòng Đầu tư Xây dựng:** Chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc về việc đảm bảo thực hiện đầy đủ, đúng đắn các quy định của nhà nước về đầu tư, quản lý công trình; Xây dựng kế hoạch đầu tư xây dựng hàng năm, thực hiện các báo cáo theo quy định; Lập hồ sơ mời thầu, tổ chức đấu thầu đối với các dự án đầu tư của Công ty, trực tiếp giám sát tiến độ công trình đầu tư xây dựng, mua sắm thiết bị trong dự án đầu tư; Quản lý xây dựng cơ bản của Công ty, theo dõi, kiểm tra xây dựng cơ bản tại các đơn vị trực thuộc, kiểm tra thiết kế, dự toán và thực hiện các công trình xây dựng cơ bản nhỏ nội bộ Công ty; nắm và báo cáo công tác quản lý đất đai do Công ty quản lý với các đơn vị chức năng liên quan.

3. Cơ cấu cổ đông của Công ty

Bảng 2 – Cơ cấu cổ đông của Công ty tại ngày 31/7/2020

TT	Họ và tên	Số lượng cổ phần	Giá trị cổ phần theo mệnh giá (VND)	Tỷ lệ so với vốn điều lệ (%)
1	Cổ đông Nhà nước (Đại diện sở hữu: Tập đoàn Hóa chất Việt Nam)	28.809.800	288.098.000.000	98,16
2	Cổ đông khác	540.200	5.402.000.000	1,84
	Tổng cộng	29.350.000	293.500.000.000	100

Nguồn: Công ty cổ phần Hoi kỹ nghệ que hàn

Bảng 3. Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn điều lệ tại ngày 31/7/2020

TT	Tên cổ đông	Số cổ phần	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ (%)
1	Cổ đông nhà nước (Đại diện sở hữu: Tập đoàn Hóa chất Việt Nam)	28.809.800	288.098.800.000	98,16
	Tổng cộng	28.809.800	288.098.800.000	98,16

Nguồn: Công ty cổ phần Hoi kỹ nghệ que hàn

4. Hoạt động kinh doanh

4.1 Sản phẩm, dịch vụ chính

Công ty cổ phần Hoi kỹ nghệ que hàn là đơn vị chuyên sản xuất và kinh doanh các loại khí, que hàn điện, các loại bột nhẹ, đất đèn và các sản phẩm từ đất đèn. Các nhóm sản phẩm chính:

- Khí công nghiệp như oxy, argon, acetylene, khí y tế;
- Que hàn điện các loại;
- Nhóm các sản phẩm có nguồn gốc từ CaCO₃ như đất đèn, vôi, muối acetylene, bột nhẹ cao cấp, bột TK02 và hạt tragal;
- Ngoài ra, Công ty còn thực hiện các hoạt động dịch vụ khác như dịch vụ vận chuyển, lắp đặt hệ thống khí công nghiệp, hệ thống khí y tế, kiểm tra kỹ thuật cao, bồn chứa khí áp lực cao...

Dầu Khí
Oil & Gas

Thực phẩm & Nước Giải Khát
Food & Beverages

Phòng cháy Chữa cháy
Fire Prevention

Hàng Không
Aviation

Xử Lý Vật Liệu như Cao su, Thép, ...
Treatment of Materials

Khí Bơm
Tyre Filling

N₂

Ứng dụng Nitrogen
Nitrogen Applications



NITROGEN



ACETYLENE

QUE HÀN ĐIỆN SOVIGAZ C47

Sản Xuất Thép
Steel Manufacture

Y tế
Medicine

Xử lý nước
Breathing life into polluted rivers

Công nghệ hàn cắt kim loại
Metal cutting and welding technology

O₂

Ứng dụng Oxygen
Oxygen Applications

OXY



ĐẤT ĐÈN



ARGON



ARGON



MUỘI ACETYLENE

5. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 02 năm gần nhất và lũy kế đến quý gần nhất

Bảng 4 – Kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty

Đơn vị: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Tăng/giảm 2019 so với 2018 (%)	6 tháng đầu năm 2020
Tổng tài sản	453.634.546.023	442.736.443.401	(2,40)	439.707.223.355
Vốn chủ sở hữu	297.216.664.896	299.110.754.962	0,64	297.408.500.542
Doanh thu thuần	274.419.177.255	266.294.517.357	(2,96)	121.597.188.713
Lợi nhuận thuần từ HĐ SXKD	3.638.057.797	6.108.894.862	67,92	297.913.028
Lợi nhuận khác	547.222.045	(675.660.353)	(223,47)	345.166.447
Lợi nhuận trước thuế	4.185.279.842	5.433.234.509	29,82	643.079.475
Lợi nhuận sau thuế	1.744.874.186	3.844.680.001	120,34	514.463.580
Tỷ lệ trả cổ tức (%)	0,6%	0,6%	-	-
Giá trị sổ sách (đồng/cổ phần)	10.127	10.191	0,63	10.133

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2019, báo cáo soát xét 6 tháng đầu năm 2020 của Công ty cổ phần Hơi kỹ nghệ que hàn

6. Tình hình tài chính

6.1. Nợ phải thu

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2018	31/12/2019	30/6/2020
I	Các khoản phải thu ngắn hạn	57.931.953.664	60.958.455.418	63.319.287.210
1	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	52.464.190.641	56.086.857.542	57.255.697.498
2	Trả trước cho người bán ngắn hạn	1.145.212.020	738.427.780	3.173.505.444
3	Phải thu ngắn hạn khác (*)	5.322.871.853	6.115.648.095	4.872.562.267
4	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(1.000.320.850)	(1.982.477.999)	(1.982.477.999)
II	Các khoản phải thu dài hạn	704.891.000	309.341.000	480.441.000
1	Phải thu dài hạn khác (**)	704.891.000	309.341.000	480.441.000
	Tổng cộng	58.636.844.664	61.267.796.418	63.799.728.210

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2019, báo cáo soát xét 6 tháng đầu năm 2020 của Công ty cổ phần Hoi kỹ nghệ que hàn

(*) **Phải thu ngắn hạn khác:**

Đơn vị tính: đồng

Phải thu ngắn hạn khác	31/12/2018	31/12/2019	30/6/2020
Thuế GTGT đầu vào của tài sản thuê tài chính	855.465.936	583.353.073	484.609.915
Tạm ứng	2.214.771.936	3.013.540.833	2.763.096.469
Ký cược, ký quỹ	1.700.771.831	1.784.132.521	1.109.964.582
Phải thu BHXH	480.071.724	476.894.932	250.028.333
Phải thu khác	71.790.426	257.726.736	264.862.968
Cộng	5.322.871.853	6.115.648.095	4.872.562.267

(**) **Phải thu dài hạn khác:**

Đơn vị tính: đồng

Phải thu dài hạn khác	31/12/2018	31/12/2019	30/6/2020
Ký cược, ký quỹ	704.891.000	309.341.000	480.441.000

6.2. Nợ phải trả

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2018	31/12/2019	30/6/2020
I	Nợ ngắn hạn	120.722.497.349	114.222.055.678	110.832.722.052
1	Phải trả người bán ngắn hạn	8.163.553.618	8.158.547.026	11.328.832.378
2	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	232.450.553	340.464.456	662.416.771
3	Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	2.793.212.465	1.214.703.896	7.900.000
4	Phải trả người lao động	8.932.561.762	5.200.835.745	137.182.285
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	1.075.115.821	542.658.091	212.862.022
6	Phải trả ngắn hạn khác (*)	1.956.349.291	1.673.145.160	2.535.789.272
7	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	97.164.283.541	96.755.273.742	95.277.914.065
8	Quỹ khen thưởng phúc lợi	404.970.298	336.427.562	669.825.259
II	Nợ dài hạn	35.695.383.778	29.403.632.761	31.466.000.761
1	Phải trả người bán dài hạn	3.727.120.670	998.311.313	998.311.313
2	Phải trả dài hạn khác (**)	16.142.202.617	16.006.363.117	15.556.837.117
3	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	15.826.060.491	12.398.958.331	14.910.852.331
	Tổng cộng	156.417.881.127	143.625.688.439	142.298.722.813

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2019, báo cáo soát xét 6 tháng đầu năm 2020 của Công ty cổ phần Hoi kỹ nghệ que hàn

(*) Phải trả ngắn hạn khác:

Đơn vị tính: đồng

Phải trả ngắn hạn khác	31/12/2018	31/12/2019	30/6/2020
Kinh phí công đoàn	451.167.944	310.669.851	355.492.098
Bảo hiểm xã hội	1.519.029	-	-
Bảo hiểm y tế	1.373.817	-	-
Tập đoàn Hóa chất Việt Nam (phải trả về cổ phần hóa)	-	991.737.043	29.949.273
Nhận ký quỹ, ký cược ngắn hạn	-	35.000.000	-

Bản công bố thông tin: Công ty cổ phần Hơi kỹ nghệ que hàn

<i>Phải trả tiền hỗ trợ lương ngừng việc được Nhà nước bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi đất</i>	1.149.054.222	-	-
<i>Các khoản phải trả, phải nộp khác</i>	353.234.279	335.738.266	389.347.901
<i>Tiền cổ tức phải trả năm 2019</i>	-	-	1.761.000.000
Cộng	1.956.349.291	1.673.145.160	2.535.789.272

Khoản tiền hỗ trợ lương ngừng việc 1.149.054.222 đồng theo Quyết định số 1462/QĐ-UBND-TH ngày 10/11/2009 của UBND quận 4, thành phố Hồ Chí Minh về việc phê duyệt Phương án bồi thường thiệt hại khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án đầu tư, di dời, tháo dỡ và thu hồi đất để xây dựng Trung tâm hành chính quận 4 và dự án đầu tư xây dựng Trường THPT Nguyễn Khuyến, quận 4. Trong năm 2019 Công ty đã chi trả toàn bộ số tiền nhận hỗ trợ bồi thường cho người lao động ngừng việc.

() Phải trả dài hạn khác:**

Đơn vị tính: đồng

<i>Phải trả dài hạn khác</i>	<i>31/12/2018</i>	<i>31/12/2019</i>	<i>30/6/2020</i>
<i>Nhận ký cược, ký quỹ</i>	16.142.202.617	16.006.363.117	15.556.837.117

Bảng 5 – Hệ số Tài chính cơ bản của Công ty

Các chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019
Chỉ tiêu về Khả năng thanh toán		
Tỷ số thanh toán ngắn hạn (lần)	0,78	0,88
Tỷ số thanh toán nhanh (lần)	0,55	0,63
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
Tỷ số Nợ phải trả/Tổng tài sản (lần)	34,48	31,44
Tỷ số Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu (lần)	52,63	48,02
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
Vòng quay hàng tồn kho bình quân (lần)	8,01	7,75
Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân (lần)	0,59	0,59
Chỉ tiêu khả năng sinh lời		
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,64	1,44
Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,59	1,29
Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,38	0,86

Bản công bố thông tin: Công ty cổ phần Hoi kỹ nghệ que hàn

Các chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019
Lợi nhuận thuần từ HĐ SXKD/Doanh thu thuần	1,33	2,29
Lãi cơ bản trên một cổ phiếu (đồng/cổ phần) Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần)	52,99	119,57

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2018, 2019 của Công ty cổ phần Hoi kỹ nghệ que hàn

7. Tài sản

Khấu hao tài sản cố định được trích theo phương pháp đường thẳng với thời gian khấu hao được ước tính như sau:

- Nhà xưởng, vật kiến trúc	10 – 25 năm
- Máy móc, thiết bị	05 – 25 năm
- Phương tiện vận tải	05 -10 năm
- Thiết bị văn phòng	03 -10 năm
- Các tài sản khác	05 năm
- Quyền sử dụng đất có thời hạn	44 – 45 năm
- Phần mềm quản lý	08 năm

Tình hình Tài sản cố định tại thời điểm 31/12/2019:

Đơn vị tính: đồng

STT	Khoản mục	Nguyên giá (NG)	Giá trị còn lại (GTCL)	GTCL/NG (%)
I	TSCĐ hữu hình	629.392.398.550	297.617.219.811	47,29
1	Nhà xưởng, vật kiến trúc	114.387.425.177	58.130.916.198	50,82
2	Máy móc, thiết bị	463.201.598.467	223.939.759.202	48,35
3	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	50.851.392.295	15.495.722.240	30,47
4	TSCĐ dùng trong quản lý	951.982.611	50.822.171	5,34
II	TSCĐ thuê tài chính	14.382.986.191	11.509.576.867	80,02
1	Máy móc, thiết bị	13.584.948.010	11.104.676.970	81,74
2	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	798.038.181	404.899.897	50,74
III	TSCĐ vô hình	32.083.828.206	23.824.581.924	74,26
1	Quyền sử dụng đất	31.703.828.206	23.444.581.924	73,95
2	Chương trình phần mềm	380.000.000	380.000.000	100,00
	Tổng cộng	675.859.212.947	332.951.378.602	49,26

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2019 của Công ty cổ phần Hoi kỹ nghệ que hàn

Bản công bố thông tin: Công ty cổ phần Hơi kỹ nghệ que hàn

- Giá trị còn lại cuối năm của TSCĐ hữu hình đã dùng thế chấp, cầm cố đảm bảo các khoản vay: 184.395.536.445 đồng;
- Nguyên giá TSCĐ hữu hình cuối năm đã khấu hao hết nhưng vẫn còn giá trị sử dụng: 8.831.709.813 đồng;
- Giá trị còn lại cuối năm của TSCĐ vô hình đã dùng để thế chấp, cầm cố bảo đảm các khoản vay là 23.444.581.923 đồng.

Tình hình Tài sản cố định tại thời điểm 30/6/2020:

Đơn vị tính: đồng

STT	Khoản mục	Nguyên giá (NG)	Giá trị còn lại (GTCL)	GTCL/NG (%)
I	TSCĐ hữu hình	631.000.550.477	287.249.821.539	45,52
1	Nhà cửa, vật kiến trúc	114.793.677.104	56.718.768.125	49,41
2	Máy móc, thiết bị	464.394.998.467	216.649.009.003	46,65
3	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	50.859.892.295	13.836.222.240	27,20
4	TSCĐ dùng trong quản lý	951.982.611	45.822.171	4,81
II	TSCĐ thuê tài chính	14.382.986.191	11.348.155.208	78,90
1	Máy móc, thiết bị	13.584.948.010	10.952.255.311	80,62
2	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	798.038.181	395.899.897	49,61
III	TSCĐ vô hình	32.083.828.206	23.474.944.206	73,17
1	Quyền sử dụng đất	31.703.828.206	23.118.694.206	72,92
2	Chương trình phần mềm	380.000.000	356.250.000	93,75
	Tổng cộng	677.467.364.874	322.072.920.953	47,54

Nguồn: Báo cáo soát xét 6 tháng đầu năm 2020 của Công ty cổ phần Hơi kỹ nghệ que hàn

- *Giá trị quyền sử dụng đất bao gồm:*
 - + *Quyền sử dụng đất tại Khu công nghiệp Đồng An, huyện Thuận An, tỉnh Bình Dương, có thời hạn 44 năm từ ngày 29/3/2002, diện tích 17.255 m²;*
 - + *Quyền sử dụng đất tại Khu công nghiệp Nhứt Chánh, huyện Bến Lức, tỉnh Long An, có thời hạn đến hết ngày 09/6/2057, diện tích 11.924m².*

Tình hình sử dụng đất:

TT	Địa chỉ	Diện tích (m ²)	Hiện trạng sử dụng	Hình thức sử dụng	Thời gian thuê đất	Hồ sơ pháp lý
1	1-3 Nguyễn Trường Tộ, phường 12,	1.683,0	Văn phòng	Thuê trả tiền	50 năm kể từ ngày	- GCN QSD đất số CK341558; - Quyết định số

Bản công bố thông tin: Công ty cổ phần Hoi kỹ nghệ que hàn

TT	Địa chỉ	Diện tích (m2)	Hiện trạng sử dụng	Hình thức sử dụng	Thời gian thuê đất	Hồ sơ pháp lý
	quận 4, Tp. Hồ Chí Minh		Công ty	hàng năm	28/01/2015	1796/QĐ-UBND ngày 18/4/2017 của UBND TP. Hồ Chí Minh về việc chấm dứt việc thuê đất của Công ty TNHH MTV Hoi kỹ nghệ Que hàn tại Quyết định số 2105/QĐ-UBND ngày 29/4/2014 của UBND TP và cho Công ty cổ phần Hoi kỹ nghệ Que hàn thuê đất mục đích: đất thương mại dịch vụ -Hợp đồng thuê đất số 3830/HĐ-STNMT-QLĐ ngày 23/4/2018 giữa UBND TP Hồ Chí Minh và CTCP Hoi kỹ nghệ que hàn. -Trong đó: +496,12m2 đất vi phạm lô giới, thuê ngắn hạn hàng năm, sử dụng theo hiện trạng; +1.186,9m2 đất không vi phạm lộ giới: thuê 50 năm
2	XN Hoi kỹ nghệ Biên Hòa – Đường 2 KCN Biên Hòa1, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	24.837,5	Nhà xưởng sản xuất	Thuê trả tiền hàng năm	Đến ngày 12/4/2051	- GCN QSD đất số X525999; - Hợp đồng số 21/HĐTĐ-BH1 ngày 25/7/2003; Phụ lục HĐ số 01 ngày 18/12/2017
3	XN Hoi kỹ nghệ Cần Thơ – Lô đất số 23, KCN Trà Nóc1, quận Bình Thủy, TP. Cần Thơ	5.582,74	Nhà xưởng sản xuất	Thuê trả tiền hàng năm	Đến 31/12/2045	Hợp đồng số 104/HĐ/TLĐ.KCN ngày 16/8/2006
4	Đất KCN Diên Phú, huyện Diên Khánh, Khánh Hòa	19.390,1	Nhà xưởng sản xuất	Thuê trả tiền hàng năm	Đến ngày 03/6/2054	-GCN QSD số AM381885 ngày 29/12/2008; -QĐ số 1222/QĐ-UBND ngày 20/5/2008

Bản công bố thông tin: Công ty cổ phần Hoi kỹ nghệ que hàn

TT	Địa chỉ	Diện tích (m2)	Hiện trạng sử dụng	Hình thức sử dụng	Thời gian thuê đất	Hồ sơ pháp lý
						của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc cho Công ty TNHH MTV Hoi kỹ nghệ que hàn thuê đất; -Hợp đồng số 85/2008.HĐ.TĐ ngày 26/9/2008, thời hạn thuê đất 47 năm 02 tháng kể từ ngày 27/4/2007 đến hết ngày 03/6/2054
5	KCN Đồng An, huyện Thuận An, tỉnh Bình Dương	17.255	Nhà xưởng sản xuất	Thuê đất trả tiền 1 lần	Đến tháng 3/ 2046	-GCN QSD đất số: 253/QSDĐ/2002; -Hợp đồng thuê đất số 111/HĐ-2002 giữa CTCP TM-SX-KD Hưng Thịnh với Công ty TNHH MTV Hoi kỹ nghệ que hàn ngày 29/3/2002 và Phụ lục số 01/2015/PLHĐ ngày 09/3/2015;
6	KCN Nhứt Chánh, huyện Bến Lức, tỉnh Long An	11.924	Nhà xưởng sản xuất	Thuê đất trả tiền 1 lần	Đến ngày 09/6/2057	-GCN QSD nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: CD 843924; -Hợp đồng thuê đất số 01-06/HĐCQSDĐ-CPTY-09 giữa CTCP Thanh Yên với Công ty TNHH MTV Hoi kỹ nghệ que hàn ngày 05/6/2009;
7	Nhà máy đất đèn Tràng Kênh	Thị trấn Minh Đức, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng				
	Khu 1	3.990	Văn phòng	Công ty sử dụng theo các quyết định giao đất của UBND TP Hải Phòng, hình thức thuê đất trả tiền hàng năm theo phương án sử dụng đất khi cổ phần hóa Công ty mà	Quyết định số 684/QĐ/XDCB ngày 08/10/1977	
	Khu 2 (*)	10.730	Nhà xưởng sản xuất		Quyết định số 362/QĐ/XDCB ngày 10/10/1970	
	Khu 3	21.175	Bãi tập kết than		Quyết định số 968/QĐ/XDCB ngày 04/10/1979	

Bản công bố thông tin: Công ty cổ phần Hoi kỹ nghệ que hàn

TT	Địa chỉ	Diện tích (m2)	Hiện trạng sử dụng	Hình thức sử dụng	Thời gian thuê đất	Hồ sơ pháp lý
	Khu 4	9.750	Nhà xưởng sản xuất	chưa ký hợp đồng thuê đất		Quyết định số 768/QĐ/XDCB ngày 08/11/1978

() Khu 2 diện tích 10.730m2: Theo Nghị quyết số 200/NQ-HĐQT ngày 08/5/2019 của Công ty cổ phần Hoi kỹ nghệ Que hàn về việc bàn giao toàn bộ khu đất. Hiện đang làm thủ tục bàn giao cho UBND thành phố Hải Phòng.*

Ngoài ra, Công ty hiện đang thuê ngắn hạn đất của đơn vị khác, quyền sử dụng đất không thuộc quyền quản lý của Công ty:

TT	Địa chỉ	Diện tích (m2)	Hiện trạng sử dụng	Hình thức sử dụng	Thời gian thuê đất	Hồ sơ pháp lý
1	Khu đất tại KCN Phước Nam, tỉnh Ninh Thuận	5.000	Nhà xưởng sản xuất	Thuê trả tiền hàng năm	5 năm kể từ tháng 5/2020	- Hợp đồng thuê nhà xưởng và kho bãi trong KCN số 02/HĐ-PNIP-TNX-2014 ngày 05/11/2014 và Phụ lục số 01/PLHĐ-PN-TNX-2020 ngày 10/02/2020 giữa Công ty cổ phần Đầu tư Phước Nam - Ninh Thuận và Công ty cổ phần Hoi kỹ nghệ Que hàn
2	Khu đất tại Vật Cách, Hải Phòng	5.706	Nhà xưởng sản xuất	Thuê trả tiền hàng năm	Đến ngày 31/12/2020	-Hợp đồng thuê đất số 10/2000/CNVT-SOVIGAZ ngày 02/7/2000 giữa CN Vật tư Hải Phòng - Công ty Vật tư và Thiết bị Toàn bộ và Công ty Hoi kỹ nghệ Que hàn

Nguồn: CTCP Hoi kỹ nghệ que hàn

8. Kế hoạch, các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2020

8.1 Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận năm 2020

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2020	Tăng/giảm so với năm 2019
1	Vốn điều lệ	Triệu đồng	293.500	-
2	Doanh thu thuần	Triệu đồng	270.000	1,4%
3	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	4.071	5,9%
4	Tỷ lệ LNST/DTT	%	1,5	-
5	Tỷ lệ LNST/VĐL	%	1,4	-
6	Tỷ lệ cổ tức/năm	%	0,6%	-

Nguồn: Nghị quyết ĐHĐCĐ số 255/2020 - NQ-ĐHCD ngày 16/06/2020 của Công ty cổ phần Hoi kỹ nghệ que hàn

8.2 Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức

Căn cứ để lập kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020:

+ Kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019

+ Dự báo tình hình thị trường, những thuận lợi, khó khăn trong năm 2020.

Công ty xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 trong điều kiện mọi hoạt động diễn ra bình thường, không bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19. Theo đó tổng doanh thu năm 2020 là 270 tỷ, lợi nhuận trước thuế đạt 5,5 tỷ, và cổ tức là 0,6%

9. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty

Không có.

10. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phần khi chuyển nhượng vốn

Không có.

V. THÔNG TIN VỀ VIỆC TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN

1. Tên và loại cổ phần chuyển nhượng

Tên cổ phần: Cổ phần Công ty cổ phần Hoi kỹ nghệ que hàn

Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông

2. Mệnh giá

10.000 đồng/cổ phần.

3. Tổng số cổ phần dự kiến chuyển nhượng

- Số lượng cổ phần chuyển nhượng: 13.840.000 cổ phần (chiếm tỷ lệ 47,16% tổng số cổ phần đã phát hành theo vốn thực góp).

4. Giá khởi điểm đấu giá

Căn cứ Quyết định số 291/QĐ-HCVN ngày 04/9/2020 của Tập đoàn Hóa chất Việt Nam, giá khởi điểm bán đấu giá là **26.700** đồng/cổ phần (Trường hợp gia tham chiếu bình quân 30 ngày giao dịch liên tiếp trước ngày công bố thông tin thực hiện chuyển nhượng vốn nhà nước tại Công ty cổ phần Hoi kỹ nghệ que hàn cao hơn **26.700** đồng/cổ phần thì giá khởi điểm là giá tham chiếu bình quân 30 ngày giao dịch liên tiếp liền trước ngày công bố thông tin).

5. Phương pháp/cơ sở tính giá khởi điểm

Theo quy định tại Khoản 1c Điều 29, Nghị định 91/2015/NĐ-CP được bổ sung sửa đổi bởi Nghị định số 32/2018/NĐ-CP: *“Việc xác định giá khởi điểm khi chuyển nhượng vốn: Doanh nghiệp nhà nước lựa chọn ký hợp đồng thuê tổ chức có chức năng thẩm định giá để xác định, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật về thẩm định giá; xác định đầy đủ giá trị thực tế phần vốn của doanh nghiệp nhà nước đầu tư ra ngoài bao gồm giá trị được tạo bởi quyền sử dụng đất giao có thu tiền sử dụng đất, quyền sử dụng đất nhận chuyển nhượng hợp pháp, quyền sử dụng đất thuê (thuê trả tiền một lần cho cả thời gian thuê, thuê trả tiền hằng năm), giá trị các quyền sở hữu trí tuệ, bao gồm giá trị văn hóa, lịch sử khác, nhãn hiệu, tên thương mại (nếu có) theo quy định của pháp luật.”*

Căn cứ: (1) Nghị định 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp; (2) Chứng tư thẩm định giá số 117/2020/CTTĐG-CPAVIETNAM ngày 18/6/2020 của Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM.

Theo quy định tại Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp, trong trường hợp chuyển nhượng vốn theo phương thức giao dịch ngoài sàn (theo thứ tự Đấu giá công khai, chào bán cạnh tranh, thỏa thuận), giá khởi điểm đối với chuyển nhượng vốn tại công ty cổ phần đã niêm yết/đăng ký giao dịch trên thị trường chứng khoán được xác định trên nguyên tắc: *“Giá khởi điểm là giá cao hơn giữa giá do tổ chức có chức năng thẩm định giá xác định và giá tham chiếu bình quân của 30 ngày giao dịch liên tiếp trên thị trường chứng khoán trước ngày công bố thông tin thực hiện bán cổ phần chuyển nhượng vốn”*.

Công ty cổ phần Hoi kỹ nghệ que hàn là doanh nghiệp đã đăng ký giao dịch trên Upcom, vì vậy giá khởi điểm được xác định trên nguyên tắc là giá cao hơn giữa:

- Quyết định số 291/QĐ-HCVN ngày 04/9/2020 của Tập đoàn Hóa chất Việt Nam về việc chấp thuận kết quả xác định giá trị doanh nghiệp và Phương án chuyển nhượng vốn của Tập đoàn Hóa chất Việt Nam đầu tư tại Công ty cổ phần Hoi kỹ nghệ que hàn và;

- Giá tham chiếu bình quân cổ phiếu SVG trên Upcom trong vòng 30 ngày giao dịch liên tiếp trước ngày công bố thông tin.

6. Phương thức chuyển nhượng vốn

Bán đấu giá công khai thông thường.

7. Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần

Sở giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ: Số 16 Võ Văn Kiệt, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

8. Thời gian thực hiện chuyển nhượng vốn

Dự kiến trong Quý IV/2020.

9. Thời gian đăng ký mua cổ phần dự kiến

Được quy định cụ thể tại Quy chế bán đấu giá cổ phần chuyển nhượng vốn nhà nước tại Công ty cổ phần Hơi kỹ nghệ que hàn do Sở giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh ban hành.

10. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với nhà đầu tư nước ngoài

- Về tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty khi tham gia mua cổ phần thoái vốn nhà nước:

- Theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 29 Nghị định 91/2015/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 12, Điều 1 Nghị định 32/2018/NĐ-CP: “Nhà đầu tư nước ngoài mua cổ phần, phần vốn góp của nhà nước tại công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên phải đảm bảo tỷ lệ sở hữu vốn thực góp trong vốn điều lệ của công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên phù hợp với từng lĩnh vực pháp luật chuyên ngành quy định hoặc các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.”

Hiện nay, Công ty cổ phần Hơi kỹ nghệ que hàn đang hoạt động theo Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh Công ty TNHH MTV số 4104000419 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 23/01/2007, thay đổi lần thứ 10 Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần số 0300422482 ngày 26 tháng 8 năm 2015. Thông tin về lĩnh vực hoạt động ngành nghề kinh doanh của Công ty được đăng tải trên Cổng thông tin đăng ký doanh nghiệp Quốc gia theo đường link sau:

<https://dichvuthongtin.dkkd.gov.vn/inf/Forms/Searches/EnterpriseInfo.aspx?h=2d9b>

Công ty có ngành nghề đăng ký kinh doanh: Sản xuất hoá chất cơ bản (**Mã ngành 2011**) Chi tiết: Sản xuất các loại khí công nghiệp, khí y tế, đất đèn, các loại bột nhẹ (CaCo₃) và các loại sản phẩm chế biến từ đất đèn (không sản xuất tại trụ sở) thuộc những ngành, phân ngành không cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với nhà đầu tư nước ngoài theo Hiệp định đầu tư toàn diện ASEAN (ACIA). Theo đó tỷ lệ nhà đầu tư nước ngoài đối với ngành nghề này là **0%**.

Ngoài ra, Điều lệ hoạt động của Công ty cổ phần Hơi kỹ nghệ que hàn không quy định tỷ lệ sở hữu đối với Nhà đầu tư nước ngoài.

Do đó, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty cổ phần Hơi kỹ nghệ que hàn được xác định là 0%.

Như vậy, tại đợt chào bán cổ phần thuộc sở hữu của Tập đoàn Hóa chất Việt Nam tại Công ty cổ phần Hơi kỹ nghệ que hàn, Nhà đầu tư nước ngoài sẽ không được tham gia mua cổ phần.

11. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng vốn

Không.

12. Các loại thuế có liên quan

Công ty có nghĩa vụ đóng thuế Thu nhập doanh nghiệp theo quy định hiện hành. Các loại thuế khác được Công ty thực hiện đầy đủ nghĩa vụ theo đúng các quy định của pháp luật liên quan.

Công ty cổ phần Hơi kỹ nghệ que hàn tự kê khai, quyết toán và chịu trách nhiệm với cơ quan có thẩm quyền về các loại thuế theo quy định của nhà nước. Sau thời điểm công bố thông tin, số liệu về kết quả sản xuất kinh doanh và tài chính của Công ty có thể có sự thay đổi do kiểm tra, thanh tra của các cơ quan có thẩm quyền (Kiểm toán Nhà nước, Thanh tra, Thuế...).

13. Các thông tin khác theo quy định của pháp luật phải công khai khi thực hiện chuyển nhượng vốn

Giá bán cổ phần mà nhà đầu tư phải thanh toán cho Tập đoàn Hóa chất Việt Nam tuân thủ theo quy định tại Khoản 13 Điều 1 Nghị định số 32/2018/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 91/2015/NĐ-CP của Chính phủ về đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp:

“c) Khi chuyển nhượng vốn tại công ty cổ phần đã niêm yết hoặc đăng ký giao dịch trên thị trường chứng khoán nhưng không thực hiện trên sàn giao dịch chứng khoán thì thực hiện theo thứ tự phương thức đấu giá công khai, chào bán cạnh tranh, thỏa thuận (thực hiện giao dịch ngoài sàn).

Giá bán cổ phần mà nhà đầu tư phải thanh toán cho doanh nghiệp nhà nước khi giao dịch ngoài sàn là giá được xác định theo quy định phù hợp với từng phương thức chuyển nhượng (đấu giá công khai, chào bán cạnh tranh, thỏa thuận); trường hợp trong ngày mở cuộc đấu giá công khai, chào bán cạnh tranh, ký hợp đồng chuyển nhượng vốn (đối với phương thức thỏa thuận) mà giá giao dịch cổ phiếu của công ty cổ phần tính theo giá sàn cao hơn giá thanh toán được xác định phù hợp với từng phương thức chuyển nhượng (đấu giá công khai, chào bán cạnh tranh, thỏa thuận) thì nhà đầu tư phải thanh toán tiền mua cổ phần cho doanh nghiệp nhà nước theo giá

giao dịch là giá sàn của ngày mở cuộc đấu giá công khai, chào bán cạnh tranh, ký hợp đồng chuyển nhượng (đối với phương thức thỏa thuận); trường hợp trong ngày mở cuộc đấu giá công khai, chào bán cạnh tranh, ký hợp đồng chuyển nhượng vốn (đối với phương thức thỏa thuận) mà giá giao dịch tính theo giá sàn cổ phiếu của công ty cổ phần thấp hơn giá thanh toán được xác định phù hợp với từng phương thức chuyển nhượng (đấu giá công khai, chào bán cạnh tranh, thỏa thuận) hoặc không có giá sàn do không có giao dịch thì nhà đầu tư phải thanh toán tiền mua cổ phần cho doanh nghiệp nhà nước theo giá được xác định phù hợp với từng phương thức chuyển nhượng (đấu giá công khai, chào bán cạnh tranh, thỏa thuận).

d) Doanh nghiệp nhà nước phải công khai thông tin về giá thanh toán bán cổ phần chuyển nhượng vốn tại công ty cổ phần đã niêm yết hoặc đăng ký giao dịch trên thị trường chứng khoán trong trường hợp giao dịch ngoài hệ thống giao dịch của thị trường chứng khoán (giao dịch ngoài sàn) cho các nhà đầu tư biết và thực hiện”

Công ty cổ phần Hoi kỹ nghệ que hàn (Mã chứng khoán: SVG) được đăng ký giao dịch trên UpCom. Do đó, nhà đầu tư khi mua cổ phiếu SVG theo phương thức đấu giá phải thanh toán tiền mua cho Tập đoàn Hóa chất Việt Nam theo giá giao dịch là giá sàn nếu trong ngày mở cuộc đấu giá công khai mà giá giao dịch cổ phiếu SVG tính theo giá sàn cao hơn giá thanh toán được xác định. Trường hợp giá giao dịch tính theo giá sàn thấp hơn giá thanh toán được xác định hoặc không có giá sàn do ngày mở cuộc đấu giá công khai không có giao dịch thì nhà đầu tư mua cổ phiếu SVG theo phương thức đấu giá phải thanh toán tiền mua cho Tập đoàn Hóa chất Việt Nam theo giá được xác định.

Việc công khai thông tin về giá thanh toán bán cổ phần chuyển nhượng vốn tại SVG khi giao dịch ngoài hệ thống giao dịch trên thị trường chứng khoán (giao dịch ngoài sàn) sẽ được thực hiện theo quy định.

Phương tiện, địa điểm công bố thông tin

Bộ hồ sơ đấu giá được công khai cho nhà đầu tư trước ngày đấu giá tối thiểu hai mươi (20) ngày tại:

- Trụ sở chính của Vinachem, SVG, WSS và Sở giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh.
- Ba (03) số báo liên tiếp của một tờ báo phát hành trong toàn quốc, một tờ báo địa phương nơi Vinachem có trụ sở chính (Hà Nội), một tờ báo địa phương nơi SVG có trụ sở chính (Hồ Chí Minh).
- Website của Vinachem, SVG, WSS và Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh

VI. MỤC ĐÍCH CHUYỂN NHƯỢNG VỐN

Nhằm thực hiện Đề án tái cơ cấu Tập đoàn Hóa chất Việt Nam giai đoạn 2017-2020 được phê duyệt theo Quyết định số 16/QĐ-TTg ngày 05/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

VII. CÁC TỔ CHỨC LIÊN QUAN ĐẾN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN

1. Tổ chức chuyển nhượng vốn

Tập đoàn Hóa chất Việt Nam

Địa chỉ: Số 1A phố Tràng Tiền, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 0243 824 0551

Fax: 0243 825 2995

Website: www.vinachem.com.vn

2. Tổ chức có vốn nhà nước chuyển nhượng

Công ty cổ phần Hơi kỹ nghệ que hàn

Địa chỉ: Số 1-3 Nguyễn Trường Tộ, Phường 12, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: 0283 826 0674

Fax: 0283 940 0942

Website: <http://sovigaz.com.vn/>

3. Tổ chức tư vấn xây dựng và thực hiện phương án chuyển nhượng

Công ty cổ phần Chứng khoán Phố Wall

Địa chỉ: Tầng 9, tòa nhà Icon4, 243A Đê La Thành, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Điện thoại: 0243 936 7083

Fax: 0243 936 7082

Website: www.wss.com.vn

4. Tổ chức kiểm toán

Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC

Địa chỉ: Số 1 Lê Phụng Hiểu, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 0243 8241 990

Fax: 0243 7832 122

Website: www.aasc.com.vn/

5. Tổ chức định giá

Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM

Địa chỉ: Tầng 8, tòa nhà VG Building – số 235 Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân, Hà Nội

Điện thoại: 0243 783 2121

Fax: 0243 783 2122

Website: www.cpavietnam.vn

6. Tổ chức thực hiện bán đấu giá

Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ: Số 16 Võ Văn Kiệt, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: 0283 821 7713

Fax: 0283 821 7452

Website: www.hsx.vn

VIII. BÁO CÁO CỦA CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG VỀ NỘI DUNG THÔNG TIN TRONG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG

Bản công bố thông tin được cung cấp nhằm mục đích giúp nhà đầu tư có thể đánh giá chung về tình hình tài chính và kết quả kinh doanh của doanh nghiệp trước khi đăng ký mua cổ phần. Tuy nhiên, do đợt chào bán này không phải là đợt phát hành/chào bán cổ phiếu của doanh nghiệp để huy động vốn trên thị trường sơ cấp nên Bản công bố thông tin này được chúng tôi xây dựng với khả năng và nỗ lực cao nhất từ các nguồn đáng tin cậy như đã trình bày và mong muốn công bố/thông báo tới Nhà đầu tư về tình hình doanh nghiệp và các thông tin liên quan đến doanh nghiệp.

Bản công bố thông tin này chỉ mang tính chất tham khảo, không bảo đảm rằng đã chứa đựng đầy đủ và chính xác các thông tin về doanh nghiệp và chúng tôi cũng không thực hiện phân tích, đưa ra bất kỳ ý kiến đánh giá nào với hàm ý đảm bảo giá trị của cổ phiếu. Nhà đầu tư khi tham đấu giá phải tự đưa ra ý kiến và tự chịu trách nhiệm về các quyết định của mình. Do đó, chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư trước khi tham gia đấu giá cần tìm hiểu thêm thông tin về doanh nghiệp, bao gồm nhưng không giới hạn như: Điều lệ doanh nghiệp, các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết Hội đồng quản trị, các Báo cáo của Ban Kiểm soát, các Báo cáo tài chính, Báo cáo kiểm toán, tình hình doanh nghiệp... cũng như phải bảo đảm rằng việc đăng ký mua hay thực hiện giao dịch được/sẽ được thanh toán bằng nguồn tiền hợp pháp, đúng thẩm quyền, đảm bảo các quy định về công bố thông tin, giao dịch của cổ đông lớn, cổ đông nội bộ, tỷ lệ sở hữu, chào mua công khai phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

Nhà đầu tư tham gia mua cổ phần có trách nhiệm tìm hiểu, đánh giá các thông tin về doanh nghiệp và chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình. Công ty có vốn của doanh nghiệp nhà nước được chuyển nhượng, Tổ chức chuyển nhượng vốn, Tổ chức tư vấn và các công ty con, công ty liên kết, nhân viên của họ không chịu trách nhiệm về việc Nhà đầu tư sử dụng Bản công bố thông tin này cho mục đích của mình.

Chúng tôi khuyến cáo các nhà đầu tư nên tham khảo Bản công bố thông tin này và các nguồn thông tin có liên quan khác trước khi quyết định tham gia đấu giá mua cổ phần.

Trân trọng cảm ơn!

**IX. NGÀY THÁNG, CHỮ KÝ, ĐÓNG DẤU CỦA ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU
VỐN CHUYỂN NHƯỢNG**

Ngày 29 tháng 9 năm 2020

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC LÀ CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG
TẬP ĐOÀN HÓA CHẤT VIỆT NAM**

TỔNG GIÁM ĐỐC



PHÙNG QUANG HIỆP

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC CÓ VỐN NHÀ NƯỚC ĐƯỢC CHUYỂN NHƯỢNG
CÔNG TY CỔ PHẦN HƠI KỸ NGHỆ QUE HÀN**

TỔNG GIÁM ĐỐC



TRINH ANH PHONG

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN PHỐ WALL**

TỔNG GIÁM ĐỐC



NGUYỄN ĐĂNG TRƯỜNG